

Số: 183/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 10 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị tập huấn và thi đấu cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Công văn số 105/HĐND-TT ngày 26/5/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI. Ngày 03/6/2026, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị tập huấn và thi đấu cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo đến đại biểu HĐND tỉnh một số nội dung cơ bản, như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; vấn đề còn ý kiến khác nhau

a) Sự cần thiết

Ngày 14/7/2023, HĐND tỉnh Bạc Liêu ban hành Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 quy định tiêu chuẩn, định mức về chế độ quản lý, cấp phát trang thiết bị tập huấn, thi đấu cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Bạc Liêu. Sau hợp nhất, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2025 về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025, theo đó áp dụng Nghị quyết 13/2023/NQ-HĐND để thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Nghị quyết 13/2023/NQ-HĐND đã tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện đầu tư, mua sắm trang bị thiết bị tập luyện, tập huấn và thi đấu thể thao thành tích cao; giúp cho đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên đạt được tâm lý phấn khởi, ổn định và hăng say trong tập luyện; phương pháp huấn luyện viên cơ bản đảm bảo lịch trình, tiến độ và giáo án huấn luyện cũng được nâng lên do được trang bị dụng cụ hỗ trợ chuyên môn; qua đó, tạo điều kiện nâng cao thành tích tập luyện, thi đấu của các môn thể thao thành tích cao của

tỉnh. Theo báo cáo của cơ quan chuyên môn, từ năm 2023 đến năm 2025, thi đấu thể thao thành tích cao của tỉnh tham gia 217 giải quốc gia (đạt 555 huy chương các loại, trong đó có 126 huy chương vàng) và tham dự 31 giải quốc tế (đạt 92 huy chương các loại, trong đó có 31 huy chương vàng); hiện nay tỉnh có 15 môn thể thao thành tích cao, với 273 vận động viên đang tập luyện (dự kiến định hướng đến năm 2030 phát triển lên 22 môn).

Tuy nhiên, công tác cấp phát trang thiết bị, dụng cụ luyện tập, thi đấu chưa đáp ứng yêu cầu tập luyện và phương pháp tập luyện, huấn luyện của vận động viên, huấn luyện viên. Điển hình như môn đua thuyền hiện có 41 vận động viên nhưng chỉ được bố trí 7 thuyền; Cử tạ 38 vận động viên tập luyện trên 2 bộ tạ; môn Kicboxing và Boxing chưa có sàn đài...; các huấn luyện viên phải bố trí thời gian cho phù hợp để vận động viên có dụng cụ luyện tập theo buổi. Bên cạnh đó, một số loại dụng cụ và trang phục tập luyện, thi đấu nhanh hư hỏng do cường độ tập luyện cao. Bên cạnh đó, sau hợp nhất tỉnh, phát sinh một số môn thể thao mới mà Nghị Nghị quyết 13/2023/NQ-HĐND chưa có quy định.

Bên cạnh đó, ngày 06/10/2025, Bộ trưởng Bộ Tư pháp có Công văn số 6243/BTPKTVB&QLXLVPHC về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, có quy định *“Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01 tháng 6 năm 2026”*.

Để công tác ban hành và áp dụng văn bản quy phạm pháp luật được chặt chẽ, thống nhất và tạo chính sách tối ưu, đảm bảo các điều kiện trang thiết bị trong tập luyện, huấn luyện thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị tập huấn và thi đấu cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

b) Căn cứ pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Luật Thể dục thể thao số 77/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 26/2018/QH14.

Thông tư số 05/2021/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia.

Căn cứ cơ sở pháp lý nêu trên, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị tập huấn và thi đấu cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau là đúng thẩm quyền và đảm bảo quy định của pháp luật.

c) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- *Phạm vi điều chỉnh*: Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị tập luyện, tập huấn và thi đấu cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau.

- *Đối tượng áp dụng*: Vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau được triệu tập, tập luyện, tập huấn và thi đấu theo Quyết định của cấp có thẩm quyền thuộc: Đội tuyển cấp tỉnh; đội tuyển trẻ cấp tỉnh; đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Nhìn chung, dự thảo Nghị quyết đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, phù hợp với nội dung quy định cụ thể của văn bản và các quy định có liên quan.

- Về nội dung tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị:

+ Tiêu chuẩn trang thiết bị tập luyện, tập huấn và thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn Việt Nam và phù hợp với quy định của các tổ chức thể thao quốc tế hoặc đạt tiêu chuẩn quốc tế. Quy định theo dự thảo Nghị quyết là phù hợp với quy định Điều 43 Luật Thể dục, Thể thao số 77/2006/QH11 và tình hình thực tế phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh.

+ Về định mức, gồm: (1) Định mức trang thiết bị tập thể lực chung cho vận động viên đội tuyển các môn thể thao thành tích cao; (2) Định mức trang thiết bị tập luyện, tập huấn và thi đấu thể thao chung cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển các môn thể thao thành tích cao; (3) Định mức trang thiết bị tập luyện, tập huấn và thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển từng môn thể thao thành tích cao. Trong đó, trang thiết bị có thời gian sử dụng 01 năm trở lên và dưới 01 năm.

Nhìn chung, định mức cấp phát trang thiết bị tập luyện kế thừa phù hợp một số nội dung theo Nghị quyết 13/2023/NQ-HĐND, đồng thời bổ sung thêm 04 môn thể thao theo định hướng phát triển chung của ngành; định mức cấp phát đảm bảo tiêu chuẩn, phù hợp với khả năng ngân sách tỉnh và các quy định pháp luật có liên quan. Dự kiến, bình quân hằng năm chi cho việc cấp phát trang thiết bị tập luyện, tập huấn trên địa bàn tỉnh là 1,8 tỷ đồng.

d) Ý kiến đại biểu và những vấn đề còn ý kiến khác nhau

Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thảo luận, thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết; trình tự, quy trình soạn thảo; về thẩm quyền của HĐND tỉnh;

sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật; đồng thời có một số ý kiến như sau:

- Đối với tên Tờ trình, đại biểu đề nghị cơ quan trình bỏ cụm từ “về chế độ quản lý” cho đồng bộ với phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết; đồng thời báo cáo nêu rõ cơ sở thực tiễn, sự cần thiết ban hành Nghị quyết.

- Đối với dự thảo Nghị quyết:

- + Đề nghị cơ quan trình rà soát các bảng phụ lục I, II, III về định mức trang thiết bị có thời hạn sử dụng trên 1 năm và dưới 1 năm để biên tập phù hợp với nội dung khoản 2 và khoản 3 Điều 2.

- + Tại Điều 3, đề nghị cơ quan biên tập, điều chỉnh lại cho phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của tỉnh và các quy định có liên quan.

- + Đề nghị bỏ quy định tại khoản 3 Điều 5 do nội dung này đã được quy định tại Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

- Ngoài ra đại biểu đóng góp ý kiến về câu từ, kỹ thuật trình bày tại các điều khoản đảm bảo thống nhất trong dự thảo nghị quyết.

Nhìn chung các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu, giải trình và điều chỉnh bổ sung đầy đủ.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với chủ trương, đường lối của Đảng, tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng yêu cầu thực tế của địa phương.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với những nội dung và nguyên tắc được quy định trong Hiến pháp. Dự thảo nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống văn bản pháp luật có giá trị pháp lý hiện hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Việc ban hành Nghị quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính; không ảnh hưởng đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương theo phân cấp hiện hành; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ

chức, cá nhân và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày:

Dự thảo Nghị quyết đã thực hiện đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 78/2025/NĐ-CP); Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

b) Trình tự, thủ tục soạn thảo Nghị quyết:

Trước khi xây dựng nghị quyết, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các luật, nghị định và thông tư làm cơ sở để UBND tỉnh triển khai xây dựng nghị quyết¹.

Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan đã xây dựng dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ².

Trong quá trình xây dựng văn bản, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo, xây dựng tờ trình, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp dự thảo; Báo cáo tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND; đồng thời, đăng tải các tài liệu này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh. Nội dung dự thảo Nghị quyết được Sở Tư pháp tổ chức thẩm định đúng quy trình. Trước khi gửi hồ sơ đến Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra, hồ sơ dự thảo nghị quyết có gửi xin ý kiến của thành viên Ủy ban

² Nghị quyết số 10/NQ-HĐND này 13 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 07 năm 2025.

² Hồ sơ trình thẩm tra gồm: (1) Tờ trình số 412/TTr-UBND ngày 30/5/2026 của UBND tỉnh; (2) Dự thảo Nghị quyết; (3) Báo cáo số 630/BC-STP ngày 14/5/2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết; (4) Báo cáo số 507/BC-SVHTTDL ngày 19/5/2026 của Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (5) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị quyết; (6) Báo cáo số 455/BC-SVHTTDL ngày 05/5/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; (7) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết và các văn bản đóng góp ý kiến của các sở ngành, địa phương và các văn bản khác có liên quan theo quy định.

nhân dân tỉnh³. Hồ sơ gửi thẩm tra cơ bản đảm bảo quy định.

Tuy nhiên, qua xem xét hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết, chưa có nội dung ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định tại điểm d khoản 1 điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Mặt khác, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp chưa có nội dung thẩm định về việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định tại điểm d khoản 26 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Tại Hội nghị thẩm tra, Ban đề nghị UBND tỉnh bổ sung các hồ sơ và nội dung nêu trên để đảm bảo quy định.

7. Quan điểm của Ban

Ban thống nhất với ý kiến đóng góp của đại biểu tại điểm d mục 1 của báo cáo này; đề nghị cơ quan trình tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

Sau Hội nghị thẩm tra, cơ quan trình đã tiếp thu, giải trình làm rõ và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết theo ý kiến thảo luận của đại biểu tại Hội nghị thẩm tra và theo quan điểm của Ban. Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy dự thảo Nghị quyết (sau khi được hoàn thiện theo ý kiến thẩm tra) được xây dựng có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chuẩn, định mức cấp phát trang thiết bị tập huấn và thi đấu cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao tỉnh Cà Mau, trình Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở VHTTDL; Sở Tư pháp; Sở Tài chính, Sở Nội vụ;
- Khách mời Kỳ họp thứ 3;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, QT.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Huỳnh Dao

³ Báo cáo số 538/BC-SVHTTDL ngày 26/5/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp thu ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh.